

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2021

QUY ĐỊNH

Về việc đề cử, ứng cử bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
nhiệm kỳ 2020-2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP - Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán ban hành ngày 31/12/2020;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về quản trị áp dụng với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí,

I. MỤC TIÊU

- Đảm bảo tuân thủ Luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- Đảm bảo tính tập trung, hiệu quả của phiên họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty.

II. QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT) NHIỆM KỲ 2020 – 2025.

Điều 1. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị.

- 1.1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 01 thành viên hội đồng quản trị độc lập và 01 thành viên HĐQT.
- 1.2. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT độc lập:

Thành viên HĐQT độc lập phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT độc lập theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Điều lệ Công ty và Quy chế này, cụ thể:

- Có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác nhưng không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác;
- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty;

không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.

- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

1.3. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT:

Thành viên HĐQT phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Điều lệ Công ty và Quy chế này, cụ thể:

- Có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác nhưng không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác;
- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp và pháp luật liên quan;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh, đặc biệt là trong lĩnh vực của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc và người quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ;

Điều 2. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT

Các cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng cổ đông lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 (một) ứng viên;

- Từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên;

- Từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 05 (năm) ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng viên;
- Từ 70% đến dưới 80% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng viên;
- Từ 80% đến dưới 90% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 8 (tám) ứng viên;

Người tự ứng cử và được đề cử (sau đây được gọi là ứng cử viên) phải gửi hồ sơ ứng cử/đề cử hợp lệ theo quy định.

Trường hợp số lượng ứng cử viên được cỗ đông hoặc nhóm cỗ đông đề cử không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng cử viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

III. QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ BẦU BỒ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (BKS) NHIỆM KỲ 2020 – 2025.

Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát.

- 3.1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát là 02 kiểm soát viên.
- 3.2. Kiểm soát viên phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm kiểm soát viên theo quy định tại **Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020**, Điều lệ Công ty và theo Quy chế này, cụ thể:
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 **Điều 17** của Luật Doanh nghiệp;
 - Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
 - Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác của Công ty;
 - Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
 - Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

- Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong 03 (ba) năm liền trước đó;
- Không phải là ứng viên bầu vào HĐQT. Không phải là người có liên quan của ứng viên bầu vào HĐQT.

Điều 4. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Ban kiểm soát

Các cổ đông nắm giữ số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng cổ đông lại với nhau để đề cử các ứng viên BKS. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 (một) ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 05 (năm) ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng viên;
- Từ 70% đến dưới 80% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng viên;
- Từ 80% đến dưới 90% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 08 (tám) ứng viên;

Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức BKS đương nhiệm đề cử ứng cử viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 5. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu bổ sung vào thành viên HĐQT, BKS

5.1 Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu bổ sung vào HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn ứng cử hoặc đơn đề cử ứng viên tham gia HĐQT, BKS;

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh;
 - Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
 - Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);
 - Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn;
 - Giấy ủy quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền ứng cử).
 - Giấy xác nhận sở hữu chứng khoán của cổ đông.
- 5.2 Hồ sơ ứng cử, đề cử phải được gửi tới Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí theo địa chỉ sau:
- Phòng Tổ chức hành chính - Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí (ông Trương Việt Nghĩa – Thư ký Hội đồng quản trị).
 - Địa chỉ: Tầng 13 Tòa nhà CEO, Lô HH2-1 Khu Đô thị mới Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, Hà Nội.
 - Điện thoại: 024.38260344 Ext.102 ĐTDĐ: 0818.257.257
 - Fax: 024.38254050
 - Emai: truongvietnghia@pvmachino.vn
 - Ngoài phong bì cần ghi rõ “Hồ sơ ứng cử/de cử vào HĐQT/BKS”

Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại ĐHĐCĐ.

IV. LỰA CHỌN CÁC ỨNG CỬ VIÊN

Dựa trên các Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông và hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí sẽ kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ. Trên cơ sở đó, tất cả các ứng viên tự ứng cử hoặc đề cử có hồ sơ hợp lệ, gửi đúng hạn, đảm bảo đủ các tiêu chuẩn cho chức danh theo đúng quy định này, phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ sẽ được đưa vào danh sách ứng viên để bầu bổ sung vào HĐQT, BKS tại Đại hội đồng cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Cổ đông PVMACHINO;
- Lưu: VT, HĐQT.



Phạm Văn Hiệp

